TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 104/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, giữa;

Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị Ng,** sinh năm 1989

Nơi thường trú: Số 16, tổ 10 phường TN, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Phòng 550, nhà D7, khu đô thị ĐX, xã ĐX, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T,** sinh năm 1983

Nơi thường trú: Số 16, tổ 10 phường TN, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 216 CB, thôn C2, xã CB, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55,81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Ng, sinh năm 1989 và anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ng và anh T thống nhất xác định có 03 con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 04/10/2009; Nguyễn Linh Nh, sinh ngày 19/8/2013

và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 01/9/2015. Ly hôn, chị Ng và anh T thống nhất thỏa thuận chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh Nh và cháu Ngọc A; anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quang M.

+ *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Ng và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ng và anh T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công sức, nợ:* Chị Ng và anh T cùng thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí sơ thẩm:* Chị Trịnh Thị Ng tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0065786 ngày 07/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả chị Trịnh Thị Ng 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Viện KSND huyện Gia Lâm;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN